

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 36/2021/TLST-KDTM ngày 27 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty A

Trụ sở: Phòng I, nhà K, đường số L, Công viên Z, phường X, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Duy H; trú tại: Lô U, đường số A1, Khu S, phường Đ, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 4 năm 2021).

Bị đơn: Công ty B

Trụ sở: 491/1 đường T, Phường G, quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Võ Tăng H; trú tại: C05.08 chung cư W, phường Q, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Giám đốc Công ty B).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty B có trách nhiệm thanh toán trả Công ty A số tiền 341.172.000đ (Ba trăm bốn mươi một triệu một trăm bảy mươi hai ngàn) đồng, trong đó nợ gốc là 328.050.000đ (Ba trăm hai mươi tám triệu không trăm năm mươi ngàn) đồng và khoản tiền phạt vi phạm do vi phạm hợp đồng là 13.122.000đ (Mười ba triệu một trăm hai mươi hai ngàn) đồng. Trả làm 02 đợt, cụ thể:

Đợt 1: Ngày 10/6/2022 trả số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu) đồng.

Đợt 2: Ngày 10/8/2022 trả số tiền còn lại 141.172.000đ (Một trăm bốn mươi một triệu một trăm bảy mươi hai ngàn) đồng.

Trường hợp Công ty B không thi hành theo thỏa thuận như trên thì Công ty A có quyền yêu cầu thi hành ngay một lần đối với số tiền mà Công ty B còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Các bên thực hiện dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 8.529.300đ (Tám triệu năm trăm hai mươi chín ngàn ba trăm) đồng, Công ty B tự nguyện chịu. Công ty B chưa nộp án phí.

Hoàn trả lại cho Công ty A số tiền đã nộp là 9.264.275đ (Chín triệu hai trăm sáu mươi bốn ngàn hai trăm bảy mươi lăm) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2019/0069516 ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Chính